

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ

Số 13/NQ-CSSB-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chon Thành, ngày 30 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 05/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ vào biên bản số 13/BB-HĐQT ngày 30 tháng 08 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, giai đoạn 2022-2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kế hoạch năm 2022

(1) Diện tích vườn cây cao su

- | | |
|--|-------------|
| | 4.478,44 ha |
| - Diện tích vườn cây cao su sản xuất kinh doanh: | 3.878,39 ha |
| - Diện tích vườn cây cao su kiến thiết cơ bản: | 600,05 ha |

(2) Sản lượng mủ cao su:

- | | |
|---|--------------|
| - Sản lượng mủ cao su SVR3L tồn kho đầu năm: | 568,19 tấn |
| - Sản lượng mủ cao su SVR3L Công ty sản xuất: | 5.190,00 tấn |
| - Sản lượng mủ cao su SVR3L thu mua tiểu điền: | 1.000,00 tấn |
| - Sản lượng mủ cao su SVR3L chế biến trong năm: | 6.190,00 tấn |

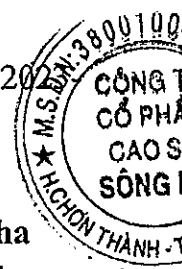
(3) Chỉ tiêu chính về kế hoạch tài chính:

- | | |
|---|----------------------|
| - Tổng doanh thu và thu nhập khác: | 320.000.000.000 đồng |
| - Tổng chi phí: | 280.000.000.000 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp: | 40.000.000.000 đồng |
| - Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách: | 25.000.000.000 đồng |
| - Vốn chủ sở hữu: | 813.961.920.000 đồng |
| - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu: | 4,91% |
| - Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ: | 1,30% |

2. Kế hoạch năm 2023

(1) Diện tích vườn cây cao su:

- | | |
|--|-------------|
| | 4.286,65 ha |
| - Diện tích vườn cây cao su sản xuất kinh doanh: | 3.706,10 ha |



- Diện tích vườn cây cao su kiến thiết cơ bản: 580,55 ha

(2) Sản lượng mủ cao su:

- Sản lượng mủ cao su SVR3L tồn kho đầu năm: 358,19 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L Công ty sản xuất: 5.470,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L thu mua tiểu điền: 1.000,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L chế biến trong năm: 6.470,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L tiêu thụ trong năm: 6.400,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L tồn kho cuối năm: 428,19 tấn

(3) Chỉ tiêu chính về kế hoạch tài chính:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 320.000.000.000 đồng

- Tổng chi phí: 280.000.000.000 đồng

- Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp: 40.000.000.000 đồng

- Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách: 25.000.000.000 đồng

- Vốn chủ sở hữu: 813.961.920.000 đồng

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu: 4,91%

- Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ: 1,30%

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

(1) Diện tích vườn cây cao su: 4.286,65 ha

- Diện tích vườn cây cao su sản xuất kinh doanh: 3.706,10 ha

- Diện tích vườn cây cao su kiến thiết cơ bản: 580,55 ha

(2) Sản lượng mủ cao su:

- Sản lượng mủ cao su SVR3L tồn kho đầu năm: 428,19 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L Công ty sản xuất: 5.650,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L thu mua tiểu điền: 1.000,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L chế biến trong năm: 6.650,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L tiêu thụ trong năm: 6.400,00 tấn

- Sản lượng mủ cao su SVR3L tồn kho cuối năm: 678,19 tấn

(3) Chỉ tiêu chính về kế hoạch tài chính:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 320.000.000.000 đồng

- Tổng chi phí: 280.000.000.000 đồng

- Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp: 40.000.000.000 đồng

- Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách: 25.000.000.000 đồng

- Vốn chủ sở hữu: 813.961.920.000 đồng

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu: 4,91%

- Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ: 1,30%

Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất cho trồng xen canh cây Keo lai (khoảng 100ha) trong diện tích đất trồng cây cao su kém phát triển không có khả năng đưa vào khai thác nằm trong tổng diện tích quy hoạch dự án điện năng lượng mặt trời tại Nông trường Lộc Thạnh.

- Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng ban có liên quan phối hợp với Nông trường Lộc Thạnh tiến hành khảo sát các vị trí diện tích cao su Khu vực dự án điện năng lượng mặt trời có diện tích cây cao su kém phát triển không thể khai thác mù, sau đó tiến hành thực hiện các bước trồng xen canh cây keo lai theo đúng thủ tục, quy trình quy định.

Điều 3. Thống nhất theo đề xuất về việc miễn nhiệm, điều động cán bộ của Ban Tổng Giám đốc Công ty như sau:

(1) Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Nông trường Bù Đốp đối với Ông Trần Văn Cương. Điều động Ông Trần Văn Cương đến công tác tại Phòng KHKD Công ty giữ chức vụ phó Trưởng phòng KHKD Công ty.

(2) Điều động Ông Nguyễn Quang Diên - Trưởng phòng Bảo vệ Công ty đến công tác tại Nông trường Bù Đốp và giữ chức vụ Giám đốc Nông trường Bù Đốp.

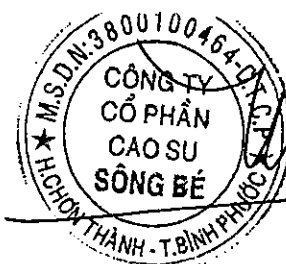
(3) Phân công Ông Lê Văn Tùng - Bí thư Đoàn thanh niên Công ty kiêm giữ chức vụ phó Trưởng phòng bảo vệ Công ty.

Điều 4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, lãnh đạo các phòng ban, đơn vị và cá nhân liên quan trong Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát;
- Như điều 4;
- Lưu Văn thư, website.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Công Cần

